

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:10/2021/HS-ST

Ngày 28 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Phương Hoa và bà Nguyễn Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Hà Vĩnh Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá G, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1959, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn V, xã V1, thành phố Th; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: lớp 02/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Bá G1 (đã chết); con bà: Không xác định được; vợ: Đặng Thị L, sinh năm 1959; có một con sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 12/1984/HSST ngày 16/03/1984 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Bình (nay là thành phố Thái Bình) xử 24 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản riêng của công dân” (đã chấp hành xong); Bản án số 81/1988/HSST ngày 28/10/1988 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Bình (nay là thành phố Thái Bình) xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa” (đã chấp hành xong). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/10/2020 đến ngày 31/10/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1961 và bà Cao Thị Loan, sinh năm 1961; Trú quán: Thôn K, xã V, thành phố Th; vắng mặt.

* *Người chứng kiến:*

1- NCK1, sinh năm 1988; Trú quán: Thôn K, xã V, thành phố Th; vắng mặt.

2- NCK2, sinh năm 1968; Trú quán: Thôn K, xã V, thành phố Th; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 22/10/2020, Nguyễn Bá G đi bộ một mình từ nhà đến nhà ông Nguyễn Đình L để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, G đi men theo bờ tường nhà ông L, đến cuối bờ tường giáp với ruộng thì có lối nhỏ đi vào trong sân vườn nhà ông L. Khi vào được bên trong vườn, G quan sát thấy tại giàn treo trước cửa ra vào giáp với vườn có treo một số giỏ hoa phong lan, G tiến lại gần dùng một tay đỡ giỏ, một tay nhấc móc treo lấy 01 giỏ phong lan xuống mang ra khu vực cổng sau nhà ông L giáp với bờ sông. Sau đó G để giỏ hoa phong lan xuống đất, G đi lại bờ rào gần bếp giáp với bờ sông lấy 01 chiếc thuyền có kích thước 1,9x0,63x0,36x0,29m làm bằng kim loại được dựng sẵn từ trước mang ra để ở khu vực cổng sau rồi cho giỏ hoa phong lan vừa lấy được vào bên trong thuyền. Găng tiếp tục quay lại khu vực treo hoa phong lan lần lượt lấy thêm 05 giỏ hoa phong lan mang ra đặt vào bên trong thuyền. Tổng số tài sản G lấy của nhà ông L là 06 giỏ phong lan gồm: 02 giỏ hoa phong lan đại trầu, 02 giỏ hoa phong lan phi điệp, 01 giỏ hoa phong lan hồ điệp, 01 giỏ hoa phong lan trầm và 01 chiếc thuyền làm bằng kim loại có tổng trị giá là 2.900.000 đồng. Khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, khi G đang mở cổng sau nhà ông L để đẩy thuyền xuống sông tuần thoát thì bị gia đình ông L phát hiện, bắt giữ đồng thời báo cho Công an xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình. Sau đó, lực lượng Công an đã đến đưa G cùng tài sản trộm cắp và mời những người có liên quan về Ủy ban nhân dân xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 42/KLGD-HĐĐG ngày 27/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: “06 giỏ phong lan gồm: 02 giỏ hoa phong lan đại trầu, 02 giỏ hoa phong lan phi điệp, 01 giỏ hoa phong lan hồ điệp, 01 giỏ hoa phong lan trầm và 01 chiếc thuyền làm bằng kim loại có kích thước 1,9x0,63x0,29m có tổng trị giá là 2.900.000 đồng”.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bá G khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 06 giỏ phong lan gồm: 02 giỏ hoa phong lan đại trầu, 02 giỏ hoa phong lan phi điệp, 01 giỏ hoa phong lan hồ điệp, 01 giỏ hoa phong lan trầm và 01 chiếc thuyền làm bằng kim loại có tổng trị giá là 2.900.000 đồng của ông Nguyễn Đình L như nội dung đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSTPTB ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Bá G về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá G phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s,h khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Bá G mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại 06 giỏ hoa phong lan và 01 chiếc thuyền cho ông Nguyễn Đình L là chủ sở hữu hợp pháp, ông L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình lập hồi 02 giờ ngày 22/10/2020 tại trụ sở UBND xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình; Bản kết luận số 42 ngày 27/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến; Biên bản ghi lời khai người bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ khác

về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, loại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 01 giờ 30 phút ngày 22/10/2020, tại gia đình ông Nguyễn Đình L ở Thôn K, xã V, thành phố Th, Nguyễn Bá G có hành vi trộm cắp 01 chiếc thuyền bằng kim loại đã qua sử dụng và 06 giỏ hoa phong lan gồm: 02 giỏ hoa phong lan đai trâu, 02 giỏ hoa phong lan phi điệp, 01 giỏ hoa phong lan hồ điệp, 01 giỏ hoa phong lan trầm, tổng giá trị tài sản 2.900.000 đồng củ ông L thì ông L và gia đình phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Bá G đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...”.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo Nguyễn Bá G thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã lợi dụng lúc bị hại sơ hở trong việc quản lý, giám sát lỏng lẻo của chủ sở hữu, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Bá G đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại 06 giỏ hoa phong lan và 01 chiếc thuyền cho ông Nguyễn Đình L là chủ sở hữu hợp pháp, ông L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng bị cáo là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 46; Điều 47; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá G 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.
3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.
4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho Bị cáo Nguyễn Bá G.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Huyền

